



SỞ GD&ĐT ĐẮK NÔNG
TRƯỜNG THPT GIA NGHĨA
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
Năm học: 2017 - 2018
MÔN: ĐỊA LÝ 12

Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (8,0 điểm)

Câu 1: Đặc điểm nào của sông ngòi nước ta do chịu tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa?

- A. Phần lớn sông đều ngắn dốc, dễ bị lũ lụt.
- B. Phần lớn sông chảy theo hướng tây bắc - đông nam.
- C. Sông có lưu lượng lớn, hàm lượng phù sa cao.
- D. Lượng nước phân bố không đều giữa các hệ sông.

Câu 2: Cao nguyên đất đỏ ba dan rộng lớn nhất ở nước ta là

- A. Di Linh.
- B. Lâm Viên.
- C. Plây-cu.
- D. Đắc Lắc

Câu 3: Bằng kiến thức bản thân và dựa vào át lát địa lí Việt Nam (trang 9) ở nước ta bão thường tập trung nhiều nhất vào tháng nào?

- A. 9.
- B. 7.
- C. 8.
- D. 10.

Câu 4: Đặc điểm nào sau đây **không đúng** với gió mùa Đông Bắc ở nước ta:

- A. hầu như kết thúc bởi bức chắn dãy Bạch Mã.
- B. chỉ hoạt động ở miền Bắc
- C. thổi liên tục trong suốt mùa đông.
- D. tạo nên mùa đông có 2-3 tháng lạnh ở miền Bắc.

Câu 5: Biện pháp tốt nhất để hạn chế tác hại do lũ quét đối với tài sản và tính mạng của nhân dân là:

- A. Bảo vệ tốt rừng đầu nguồn.
- B. Quy hoạch lại các điểm dân cư ở vùng cao.
- C. Di dân ở những vùng thường xuyên xảy ra lũ quét.
- D. Xây dựng các hồ chứa nước.

Câu 6: Ranh giới để phân chia hai miền khí hậu chính ở nước ta là

- A. đèo Ngang.
- B. đèo Hải Vân.
- C. dãy Bạch Mã.
- D. dãy Hoàng Sơn.



Câu 7: Ở nước ta khi bão đổ bộ vào đất liền thì phạm vi ảnh hưởng rộng nhất là vùng :

- A. Đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ. B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Đồng bằng Duyên hải Nam Trung Bộ. D. Đông Bắc.

Câu 8: Biện pháp nào được xem là quan trọng nhất nhằm bảo vệ rừng sản xuất?

- A. Bảo vệ cảnh quan, đa dạng sinh học của các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên.
- B. Giao quyền sử dụng đất và bảo vệ rừng cho người dân.
- C. Đảm bảo duy trì phát triển diện tích và chất lượng rừng.
- D. Có kế hoạch, biện pháp bảo vệ, nuôi dưỡng rừng hiện có.

Câu 9: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, cho biết thảm thực vật rừng ôn đới núi cao chỉ xuất hiện ở vùng nào của nước ta?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Tây Nguyên.
- C. TD & MN Bắc Bộ. D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 10: Động vật nào sau đây **không** tiêu biểu cho phần phía Nam lãnh thổ?

- A. Thú lớn (Voi, hổ, báo,...). B. Thú có lông dày (gấu, chồn,...).
- C. Trăn, rắn, cá sấu D. Thú có móng vuốt

Câu 11: Mùa mưa ở Nam Bộ và Tây Nguyên diễn ra

- A. từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. B. quanh năm.
- C. từ tháng 5 đến tháng 10. D. từ tháng 1 đến tháng 6.

Câu 12: Thiên nhiên nước ta có sự khác nhau giữa Nam và Bắc (ranh giới là dãy Bạch Mã) **không phải** do sự khác nhau về:

- A. Lượng mưa. B. Số giờ nắng. C. Lượng bức xạ. D. Nhiệt độ trung bình

Câu 13: Thiên nhiên vùng núi Đông Bắc khác với Tây Bắc ở

- A. mùa hạ đến sớm, đôi khi có gió phơn tây nam, lượng mưa giảm.
- B. khí hậu lạnh chủ yếu do độ cao của địa hình.
- C. mùa đông bớt lạnh nhưng khô hơn.
- D. mùa đông lạnh đến sớm hơn các vùng núi thấp.

Câu 14: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết sông ngòi ở khu vực nào sau đây của nước ta có đặc điểm nhỏ, ngắn và chảy chủ yếu theo hướng Tây-Đông?

- A.** TD&MN Bắc Bộ. **B.** Bắc Trung Bộ.
C. Đồng bằng sông Hồng. **D.** Đông Nam Bộ.

Câu 15: Nhân định nào sau đây **không đúng** với thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa nước ta?

- A.** Vùng biển lớn gấp 3 lần diện tích đất liền
- B.** Đường bờ biển Nam Trung bộ bằng phẳng
- C.** Thềm lục địa phía Bắc và phía Nam có đáy nông, mở rộng
- D.** Thềm lục địa ở miền Trung thu hẹp, tiếp giáp vùng biển nước sâu.

Câu 16: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết khu vực nào ở nước ta chịu ảnh hưởng của bão với tần suất lớn nhất?

- A.** Ven biển Nam Trung Bộ. **B.** Ven biển các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình.
C. Ven biển các tỉnh Thanh Hoá Nghệ An. **D.** Ven biển Bắc Bộ.

Câu 17: Lượng mưa trung bình năm(mm) của nước ta dao động từ

- A.** 1700-2000. **B.** 1600-2000. **C.** 1800-2000 **D.** 1500-2000.

Câu 18: Đặc điểm nào **đúng nhất** của bão ở nước ta?

- A.** Tất cả đều xuất phát từ Biển Đông.
B. Diễn ra suốt năm và trên phạm vi cả nước.
C. Chỉ diễn ra ở khu vực phía bắc vĩ tuyến 16° B.
D. Mùa bão chậm dần từ bắc vào nam.

Câu 19: Biên độ nhiệt trung bình năm ở nước ta có xu hướng

- A.** chênh lệch nhau ít giữa Bắc và nam. **B.** tăng dần từ Bắc vào Nam
- C.** tăng, giảm tùy lúc. **D.** giảm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 20: Loại cây nào sau đây thuộc loại cây cân nhiệt đới?

- A.** Dẻ, re. **B.** Sa mu, pơ mu. **C.** Dầu, vang **D.** Dẻ, pơ mu.

Câu 21: Nguyên nhân chính làm phân hóa thiên nhiên theo vĩ độ (Bắc – Nam) là

- A. khí hậu.** **B. đất đai.** **C. địa hình.** **D. sinh vật**

Câu 22: Sự phân hóa đai địa hình: vùng biển - thềm lục địa, vùng đồng bằng ven biển và vùng đồi núi là biểu hiện của sự phân hóa theo:

- A.** Đất đai. **B.** Sinh vật. **C.** Bắc – Nam. **D.** Đông – Tây.



Câu 23: Cảnh quan tiêu biểu của phần lãnh thổ phía Bắc là:

- A. Rừng nhiệt đới gió mùa.
- B. Rừng cận nhiệt gió mùa.
- C. Rừng gió mùa cận xích đạo.
- D. Rừng xích đạo gió mùa.

Câu 24: Vùng nào ở nước ta thường khô hạn kéo dài và tình trạng hạn hán khắc nghiệt nhất:

- A. Vùng Nam Bộ.
- B. Vùng ven biển cực Nam Trung Bộ.
- C. Vùng Đông Bắc.
- D. Vùng Tây Nguyên.

Câu 25: Dạng thời tiết đặc biệt thường xuất hiện vào mùa đông ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc bộ ở nước ta là

- A. mưa phùn và mưa rào.
- B. sương mù, sương muối và mưa phùn.
- C. mưa đá và dông.
- D. hạn hán và lốc tố.

Câu 26: Để hạn chế thiệt hại do bão gây ra đối với các vùng đồng bằng ven biển, thì biện pháp phòng chống tốt nhất là :

- A. Có biện pháp phòng chống lũ ở đầu nguồn các con sông lớn.
- B. Dự báo chính xác đường đi của bão.
- C. củng cố công trình đê biển, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.
- D. Sơ tán dân đến nơi an toàn.

Câu 27: Diện tích rừng (triệu ha) và độ che phủ rừng(%) của nước ta năm 1943 là (%)

- A. 10,2 triệu ha và 22%.
- B. 12,7 triệu ha và 38%.
- C. 14,3 triệu ha và 43%.
- D. 15 triệu ha và 50%.

Câu 28: Vùng thường xảy ra lũ quét ở nước ta là:

- A. Vùng núi phía Bắc.
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Tây Nguyên.

Câu 29: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, phần lớn diện tích đất mặn ở nước ta tập trung ở vùng

- A. Đông Nam Bộ.
- B. Duyên hải Miền Trung.
- C. đồng bằng sông Hồng.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 30: Độ ẩm không khí của nước ta dao động từ (%)

- A. 80-100.
- B. 60-100.
- C. 70-100.
- D. 50-100.



Câu 31: Hướng gió thổi chiếm ưu thế của gió tín phong bán cầu Bắc từ khu vực dãy Bạch Mã trở vào nam từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau là:

- A. đông bắc. B. tây nam. C. đông nam. D. tây bắc.

Câu 32: Nửa sau mùa đông, gió mùa Đông Bắc thổi vào nước ta có tính chất lạnh ẩm vì:

- A. Gió thổi qua lục địa Trung Hoa rộng lớn. B. Gió di chuyển về phía Đông
C. Gió thổi qua biển Nhật Bản và biển Hoàng Hải. D. Gió càng gần về phía Nam.

Câu 33: Đối với nước ta, để bảo đảm cân bằng môi trường sinh thái cần phải:

- A. Nâng diện tích rừng lên khoảng 14 triệu ha.
B. Duy trì diện tích rừng ít nhất là như hiện nay.
C. Đạt độ che phủ rừng lên trên 50%.
D. Nâng độ che phủ lên từ 45% - 50% ở vùng núi lên 70% - 80%.

Câu 34: Mưa phùn là mưa

- A. diễn ra vào nửa sau mùa đông ở miền Bắc.
B. diễn ra vào đầu mùa đông ở miền Bắc.
C. diễn ra ở đồng bằng và ven biển miền Bắc vào đầu mùa đông.
D. diễn ra ở đồng bằng và ven biển miền Bắc vào nửa sau mùa đông.

Câu 35: Khí hậu Việt Nam chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa với mấy mùa gió chính?

- A. Ba mùa. B. Bốn mùa. C. Hai mùa. D. Một mùa.

Câu 36: Đại nhiệt đới gió mùa ở Miền Bắc bị hạ thấp(<600-700m) trong khi ở Miền Nam được “đẩy” lên cao (>900-1000m), vì

- A. địa hình miền Bắc cao hơn miền Nam.
B. miền Bắc mưa nhiều hơn miền Nam.
C. nhiệt độ trung bình năm của miền Nam cao hơn miền Bắc.
D. miền Bắc giáp biển nhiều hơn miền Nam.

Câu 37: Gió thổi vào nước ta mang lại thời tiết lạnh, khô vào đầu mùa đông và lạnh ẩm vào cuối mùa đông cho miền Bắc là:

- A. Gió Mậu dịch nửa cầu Nam B. Gió mậu dịch nửa cầu Bắc.

- C. Gió Tây Nam từ vịnh Tây Bengal D. Gió mùa Đông Bắc.

Câu 38: Điểm nào sau đây **không đúng** với thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa nước ta?

- A. Vùng biển lớn gấp 3 lần diện tích đất liền
B. Đường bờ biển Nam Trung bộ bằng phẳng
C. Thềm lục địa phía Bắc và phía Nam có đáy nông, mở rộng
D. Thềm lục địa ở miền Trung thu hẹp, tiếp giáp vùng biển nước sâu.

Câu 39: Trong 4 địa điểm sau, nơi có mưa nhiều nhất là :

- A. Phan Thiết. B. Huế. C. Nha Trang. D. Hà Nội.

Câu 40: Cho bảng số liệu:

LƯỢNG MƯA VÀ LƯỢNG BỐC HƠI Ở NƯỚC TA.

Địa điểm	Lượng mưa (mm)	Lượng bốc hơi (mm)
Hà Nội	1667	989
Huế	2868	1000
TP.Hồ Chí Minh	1931	1686

Qua bảng số liệu trên cân bằng ẩm của Hà Nội, Huế và TP.Hồ Chí Minh là

- A. +678, +1868, +245. B. -2656, -3868, -3617.
C. -678, -1868, -245. D. +2656, +3868, +3617.

PHẦN II: TỰ LUẬN (2,0 điểm)

Cho bảng số liệu: LƯỢNG MƯA VÀ LƯỢNG BỐC HƠI Ở MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM CỦA NƯỚC TA.

Địa điểm	Lượng mưa(mm)	Lượng bốc hơi(mm)
Hà Nội	1667	989
Huế	2868	1000
TP.Hồ Chí Minh	1931	1686



- a) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện lượng mưa và lượng bốc hơi của một số địa điểm ở nước ta?
- b) Nhận xét sự khác nhau về lượng mưa, lượng bốc hơi của các địa điểm trên và giải thích nguyên nhân.

----- HẾT -----

www.hoc247.net



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.